

Thể chế hóa công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và một số giải pháp

Nguyễn Thị Thúy Nga

Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội
Đường Ý La, phường Dương Nội,
quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Email: nganttx@gmail.com

TÓM TẮT: Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện tự chủ đại học ở Việt Nam hiện nay. Song, thực hiện chúng tại các cơ sở giáo dục đại học công lập thời gian qua còn hạn chế. Trong đó, nguyên nhân là do các quy định chưa đầy đủ, chung chung, tổ chức thực hiện chưa được tốt, cơ chế giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình còn yếu. Để khắc phục những hạn chế, chúng ta cần thực hiện một hệ giải pháp đồng bộ gồm: Thống nhất nhận thức và quyết tâm chính trị; Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật; Tập trung nguồn lực thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.

TỪ KHÓA: Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình; tự chủ đại học; công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở giáo dục đại học công lập; thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở giáo dục đại học công lập.

→ Nhận bài 01/7/2020 → Nhận bài đã chỉnh sửa 29/7/2020 → Duyệt đăng 25/11/2020.

1. Đặt vấn đề

Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình được coi là một trong những nhân tố quyết định việc thực hiện tự chủ đại học (ĐH), góp phần thực thi thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XII về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục (GD) và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở GD, đào tạo, phát huy vai trò của hội đồng trường và thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH ngày 19 tháng 11 năm 2018.

Trước đó, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, Chính phủ đã sớm ban hành Nghị định Số: 90/2013/NĐ-CP, ngày 08 tháng 8 năm 2013, Quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Nghị định này khẳng định nguyên tắc: Bảo đảm công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời và đúng thẩm quyền; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong GD, đào tạo. “Tự chủ và trách nhiệm giải trình rất quan trọng và được xem là giá trị căn bản của một trường ĐH. Tự chủ và trách nhiệm giải trình là xu thế tất yếu khách quan trong tiến trình phát triển của xã hội” [1]. Theo đó, đòi hỏi thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập ở Việt Nam trước yêu cầu tự chủ không chỉ có giá trị về mặt khoa học mà còn có ý nghĩa thực tiễn cấp bách, bởi vì:

Thứ nhất, thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập từng bước hình thành nên một nền GD toàn diện, tiên bộ, công bằng và đồng bộ, điều chỉnh các hành vi và các mối quan hệ ở các cơ sở GD ĐH công lập trước yêu cầu tự chủ ĐH.

Thứ hai, thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập sẽ góp phần cụ thể hoá những nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của các cơ sở GD ĐH công lập, nhà quản lý, người dạy, người học góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, phục vụ các đối tượng người học được đầy đủ hơn đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu của người sử dụng lao động. Hơn thế, đáp ứng đòi hỏi xử lý nghiêm minh, kịp thời và công bằng những sai phạm có thể có của các cơ sở đào tạo ĐH công lập; xác định rõ trách nhiệm của mỗi viên chức, người học, nhất là người đứng đầu các cơ sở đào tạo ĐH công lập.

Thứ ba, thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập trực tiếp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong lĩnh vực GD, đào tạo, nhờ đó sẽ tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ sở GD ĐH công lập trước yêu cầu tự chủ còn được xem như một giải pháp mang tính chủ động, xây dựng một xã hội học tập, xã hội hóa công tác GD, nâng cao chất lượng đào tạo ĐH ở Việt Nam hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình

Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong

các cơ sở GD ĐH công lập làm cho hoạt động quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tuyển sinh đầu vào, quá trình đào tạo, chuẩn đầu ra, ... mang tính tự giác, chủ động và sáng tạo. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong GD ĐH hiện nay còn là giá trị cốt lõi của việc tự chủ ĐH là những chuẩn mực giá trị nghề nghiệp của lĩnh vực đào tạo ĐH: “Việc thực hiện quyền tự chủ của các trường thông thường sẽ theo một vòng lặp phản hồi cho nhà trường có thông tin cần thiết trong việc đưa ra các quyết định của mình. Vòng lặp này thông thường gồm: Tự chủ (Autonomy), Đánh giá (Assessment), Giải trình (Accountability), thường được gọi là mô hình 3A trong quản lý GD hiện nay” [2].

Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình là đòi hỏi tất yếu, khách quan trong việc thực hiện tự chủ ĐH, đáp ứng đòi hỏi của xã hội, nhà tuyển dụng về chất lượng đào tạo ĐH tại các cơ sở GD ĐH công lập. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình chứa đựng các giá trị và chuẩn mực phổ quát, tiến bộ của nền GD khai phóng, chính điều này tạo nên chuẩn mực hành vi trong thực hiện tự chủ tại các cơ sở GD ĐH công lập. Hơn thế, nó góp phần định hình nền nếp, lề lối cho hoạt động của các cơ sở GD ĐH công lập theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả. Nội hàm của công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập biểu hiện như sau:

Thứ nhất, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với xã hội, người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan trong quá trình thực hiện tự chủ ĐH, thực chất khẳng định lại triết lý GD dân chủ, của dân, do dân, vì dân.

Thứ hai, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập một mặt giúp cho người học, doanh nghiệp, nhà tuyển dụng thực hiện việc giám sát hoạt động đào tạo ĐH tại các cơ sở GD ĐH công lập. Mặt khác, giúp người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan về việc bảo đảm chất lượng đào tạo; Nhận thức được vai trò của bản thân trong việc tham gia vào các công tác xã hội hóa GD, nâng cao chất lượng đào tạo ĐH ...

Thứ ba, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập góp phần thiết thực tạo ra sự ràng buộc trách nhiệm đối với các cơ sở GD ĐH trước người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan về việc bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ và cam kết của cơ sở GD ĐH; trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong thực hiện tự chủ ĐH: “Phải chịu trách nhiệm xã hội (trách nhiệm giải trình) vì yêu cầu dân chủ hóa, xã hội hóa GD” [3].

Từ những quan điểm nêu trên, chúng tôi cho rằng, *công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ*

sở GD ĐH công lập là nghĩa vụ của cơ sở GD ĐH công lập công bố thông tin, giải thích, báo cáo và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của mình cũng như kết quả thực hiện mục tiêu GD với người học, chủ sở hữu, người lao động, đối tác và cơ quan quản lý nhà nước.

2.2. Các quy định công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong lĩnh vực đào tạo đại học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Việt Nam hiện nay

Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập được quy định tại nhiều văn bản quản lý nhà nước: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 77/NQ-CP về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở GD ĐH công lập giai đoạn 2014-2017 ngày 24 tháng 10 năm 2014, Nghị quyết này quy định về quyền tự chủ của các cơ sở GD ĐH, bao gồm: tự chủ về đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức bộ máy nhân sự, về tài chính. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động giai đoạn 2015 - 2017 theo Nghị quyết số 77/NQ-CP cho 23 cơ sở GD ĐH công lập trực thuộc các bộ, ngành trung ương. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 16/2015/NĐ-CP Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có lĩnh vực GD, đào tạo... Tuy nhiên, trong các văn bản quy định hiện hành về GD ĐH, nội hàm, nội dung của công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập chưa thực sự được làm rõ: “Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn có những quy định chưa phù hợp đối với quá trình vận hành của các trường được giao tự chủ. Một số văn bản quy định còn thiếu tính cụ thể, rõ ràng dẫn đến khó khăn khi triển khai như: Thiếu quy định cụ thể về tự chủ và quyền của các trường ĐH trong việc xác định quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của trường; Nhiều quy định, văn bản pháp lý hiện nay chưa thay đổi kịp để hỗ trợ các trường ĐH tự chủ; Các quy định về hướng dẫn tự chủ còn thiếu, dẫn đến sự lúng túng của các trường ĐH thí điểm tự chủ. Hơn nữa, việc giao quyền tự chủ đối với GDĐH mới chỉ thực hiện trong phạm vi thí điểm, chưa trở thành yêu cầu cấp thiết với các trường; Điều kiện tự chủ mới chỉ tiếp cận chủ yếu từ góc độ về tài chính; Chưa tính đến năng lực chuyên môn và năng lực tổ chức quản lý của các cơ sở đào tạo; Tự chủ ĐH chưa gắn liền với đổi mới quản trị ĐH trong cơ sở GDĐH, điều này khiến cho việc sử dụng nguồn lực kém hiệu quả và chất lượng đào tạo chưa được nâng cao” [4].

Theo quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH ngày 19 tháng 11 năm 2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 30 tháng 12 năm 2019:

Thứ nhất, Cơ sở GD ĐH thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu về chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất của chủ sở hữu và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gửi

các quy định nội bộ và các quy định, quyết định (Được quyền ban hành và tổ chức thực hiện các quy định nội bộ về hoạt động tuyển sinh, đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác trong nước và quốc tế phù hợp quy định của pháp luật, quyết định đào tạo từ xa, liên kết đào tạo trình độ ĐH theo hình thức vừa làm vừa học với cơ sở GD trong nước đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Nếu đủ điều kiện thực hiện quyền tự chủ theo quy định thì được tự chủ mở ngành đào tạo, được tự chủ liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định. Các ĐH được tự chủ ra quyết định mở ngành, liên kết đào tạo với nước ngoài cho trường ĐH thành viên và đơn vị đào tạo thuộc ĐH khi đáp ứng điều kiện mở ngành theo quy định và điều kiện liên kết đào tạo với nước ngoài. Các trường ĐH thành viên của ĐH được tự chủ ra quyết định mở ngành, liên kết đào tạo với nước ngoài khi đáp ứng điều kiện mở ngành theo quy định và điều kiện liên kết đào tạo với nước ngoài, phù hợp với quy chế tổ chức và hoạt động của ĐH. Cơ sở GD ĐH chưa đáp ứng điều kiện theo quy định thì thực hiện mở ngành, liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định của pháp luật) về Bộ GD&ĐT trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành để phục vụ công tác quản lý nhà nước về GD ĐH;

Thứ hai, Chịu trách nhiệm trước người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan về việc bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ và cam kết của cơ sở GD ĐH;

Thứ ba, Thực hiện công khai đầy đủ trên trang thông tin điện tử của cơ sở GD ĐH về các nội dung: Sứ mạng, tầm nhìn của cơ sở GD ĐH; Các quy chế, quy định nội bộ; danh sách giảng viên theo ngành, trình độ, chức danh và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo khác; Kết quả kiểm định chương trình đào tạo, kiểm định cơ sở GD ĐH; Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, hình thức đào tạo, kế hoạch tổ chức đào tạo; đề án tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh, danh sách nhập học và tốt nghiệp hằng năm theo ngành, trình độ đào tạo, quy mô đào tạo và tỉ lệ sinh viên có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp; Mẫu văn bằng, chứng chỉ, danh sách cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học hằng năm; Chi phí đào tạo, mức thu học phí, mức thu dịch vụ tuyển sinh và các khoản thu khác của người học cho từng năm học và dự kiến cả khóa học; Chế độ, chính sách miễn, giảm học phí, học bổng; Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Thứ tư, công khai thông báo chỉ tiêu tuyển sinh, quyết định mở ngành, quyết định liên kết đào tạo cùng với hồ sơ chứng minh đủ điều kiện theo quy định lên trang thông tin điện tử của nhà trường trước khi thực hiện ít nhất 30 ngày làm việc; Gửi thông báo, quyết định tới Bộ GD&ĐT trong thời hạn 30 ngày, tính từ ngày thông báo hoặc ra quyết định.

Thứ năm, thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu của nhà

trường lên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về GD ĐH theo quy định của Bộ GD&ĐT; Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các văn bản đã ban hành, các quyết định, các hoạt động tự chủ thực hiện.

Thứ sáu, thực hiện chế độ báo cáo tài chính theo quy định và công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở GD ĐH, trừ những thông tin thuộc danh mục bí mật Nhà nước. Quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở GD ĐH thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

Như đã nói ở trên, thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong đào tạo ĐH tại các cơ sở GD ĐH công lập ngày càng trở thành một đòi hỏi cấp thiết, đặc biệt trong bối cảnh tự chủ ĐH ở Việt Nam hiện nay. Mặc dù, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình là những chuẩn mực phổ quát, đã được nhiều nước áp dụng tại các cơ sở GD, GD ĐH. Tuy nhiên, ở Việt Nam hiện nay, các quy định còn khá chung chung và nhiều điểm chưa thực tế.

Ở Việt Nam, trong hoạt động của các cơ sở GD ĐH công lập, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình còn hạn chế, chưa xóa bỏ được cơ chế “xin, cho”, thậm chí lợi ích nhóm. Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về đào tạo ĐH ở một số cơ sở GD ĐH chưa tốt, kỉ cương, kỉ luật không nghiêm, hiệu quả từ việc tự chủ ĐH chưa được như mong muốn. Ví dụ: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH ngày 19 tháng 11 năm 2018 quy định về thành lập hội đồng trường tại các cơ sở GD ĐH công lập. Nhưng trên thực tế hiện nay, phần nhiều hội đồng trường tại các trường công lập hoạt động vẫn còn mang tính hình thức, quyền lực thực sự vẫn tập trung vào tay hiệu trưởng. Vai trò của cơ quan chủ quản đối với trường ĐH còn quá lớn, thậm chí có nơi trở thành rào cản đối với hoạt động tự chủ ĐH. Hơn nữa, việc nhìn nhận quyền tự chủ của các cơ sở GD ĐH công lập ở Việt Nam hiện nay chưa toàn diện, chưa có một mô hình mang tính hệ thống về quyền tự chủ của các cơ sở GD ĐH công lập, chưa có “khung chuẩn về quyền tự chủ của các cơ sở GD ĐH công lập ở nước ta sẽ dẫn đến những khó khăn trong khi triển khai quyền tự chủ của các cơ sở GD ĐH công lập ở nước ta” [5].

Kinh nghiệm thực tế cho thấy, nhiều quốc gia thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập theo cách tiếp cận hệ thống, được phân lớp và có nhiều trụ cột khác nhau nhưng có hai lớp cơ bản là lớp bên trong và lớp bên ngoài. Lớp bên trong gồm những trụ cột có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập theo quy định. Lớp bên ngoài bao gồm các trụ cột có tính chất bổ sung, hỗ trợ cụ thể bằng một hệ thống các giá trị văn hóa, GD học. Trong mỗi lớp đều có ba trụ cột chính được nhấn mạnh

gồm: công cụ, bộ máy và phương thức thực hiện. Trụ cột công cụ được hiểu là *các quy định về chuẩn mực* công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập, *hướng dẫn thực hiện* công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập, *giám sát việc thực hiện và xử lý các vi phạm* công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập. Trụ cột bộ máy chỉ ra những chủ thể và trách nhiệm của các cơ sở GD ĐH trong việc triển khai thực hiện, trụ cột phương thức thực hiện chỉ ra những biện pháp, cách thức để triển khai thực hiện có hiệu quả.

Nội dung các chuẩn mực về thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập được chia thành nhiều cấp độ, trong đó có 3 cấp độ chủ yếu gồm: các nguyên tắc chung, chuẩn mực chung và chuẩn mực cụ thể. Nguyên tắc chung là những quy tắc mang tính chất chỉ đạo, định hướng.

Chuẩn mực chung của thể chế công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập điều chỉnh hành vi ứng xử của tất cả các cơ sở GD ĐH công lập và cá nhân, tổ chức có liên quan và thường bao gồm các nội dung: Chuẩn mực về thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao, trách nhiệm phải làm; Chuẩn mực trong việc sử dụng tài sản công, chuẩn mực về trách nhiệm phòng ngừa xung đột lợi ích; Chuẩn mực trong các mối quan hệ của cơ sở GD ĐH công lập với người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan. Chuẩn mực cụ thể hướng tới cụ thể từng nhóm, cá nhân có trách nhiệm đại diện cho cơ sở GD ĐH công lập: Chủ tịch hội đồng trường, hiệu trưởng, thư ký hội đồng trường, ... gắn với vị trí việc làm, với những chức danh nghề nghiệp, đặc điểm về nghề nghiệp của họ trong cơ sở GD ĐH công lập.

Thực tế, ở Việt Nam hiện nay, các chuẩn mực công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập trong hoạt động của các cơ sở GD ĐH đã được quy định và không ngừng được bổ sung, hoàn thiện như đã trình bày ở trên... Tuy nhiên, thực tiễn thi hành các đạo luật, các quy định về chuẩn mực công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập thời gian qua cho thấy hiệu quả thực tế của các quy định nói trên là rất hạn chế, thậm chí rất yếu. Trong đó, có nguyên nhân về thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập còn chung chung, chưa thành hệ thống; Tổ chức thực hiện chưa được quan tâm đúng mức, thậm chí khó áp dụng; Cơ chế giám sát, kiểm tra và xử lý còn yếu, nguyên nhân từ ý thức tuân thủ của các cơ sở GD ĐH chưa tốt. Công tác tuyên truyền, vận động các cơ sở GD ĐH công lập thực hành công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình chưa thường xuyên, thậm chí mang tính hình thức. Đề thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập gắn với tự chủ trong

thời gian tới, chúng ta cần phải chú trọng thực hiện một số giải pháp căn bản như sau:

2.3. Một số giải pháp thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở giáo dục đại học công lập gắn với tự chủ đại học

Thứ nhất, cần thống nhất nhận thức và quyết tâm chính trị trong việc thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập trong cả hệ thống chính trị. Do đó, trước hết cần phải tuyên truyền, nâng cao nhận thức chung của cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là những cán bộ, công chức, viên chức có chức vụ quản lý tại các cơ sở GD ĐH, về thể chế công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập giúp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu rõ về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, nhận thức về ý nghĩa, vai trò của nó trong hoạt động đào tạo ĐH trong bối cảnh tự chủ.

Cùng với nhận thức đúng đắn về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập, toàn bộ hệ thống chính trị cần phải xác định quyết tâm chính trị thực sự. Quyết tâm chính trị thể hiện ở sự cam kết xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập từ những cấp lãnh đạo cao nhất trong bộ máy của Đảng và Nhà nước. Điều này phải được thể hiện bằng những chiến lược và hành động thực tiễn, được minh bạch và công khai để người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan giám sát mà không chỉ dừng lại ở những nghị quyết, những lời nói mang tính chất hô hào, đưa ra khẩu hiệu. Quyết tâm chính trị còn phải bao gồm sự cam kết từ các cấp lãnh đạo của các cơ quan khác nhau trong hệ thống chính trị, bao gồm sự gương mẫu của những người đứng đầu các cơ sở đào tạo ĐH, lan tỏa dần xuống những cấp quản lý, điều hành thấp hơn và tới từng cá nhân cán bộ, công chức, viên chức người lao động tại các cơ sở đào tạo ĐH.

Thứ hai, rà soát, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập. Cụ thể là, nghiên cứu để thiết kế các chuẩn mực công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập theo từng nhóm: 1/ Nhóm chuẩn mực áp dụng chung trong các cơ sở GD ĐH; 2/ Nhóm chuẩn mực áp dụng cho từng đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo cấp bậc chức vụ, vị trí việc làm tại các cơ sở GD ĐH; 3/ Nhóm chuẩn mực áp dụng cho từng cơ sở GD ĐH cụ thể gắn với các lĩnh vực, ngành đặc thù. Theo đó, mỗi cơ sở GD ĐH công lập tùy theo mức độ đào tạo đặc thù nghề nghiệp khác nhau xây dựng những giá trị và chuẩn mực công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, chức năng, nhiệm vụ của mình trong điều kiện giống nhau là tự chủ

ĐH. Nhóm chuẩn mực chung về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập nên được thiết kế thành một chế định riêng trong Luật GD ĐH, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH để thống nhất trong cách hiểu, biện pháp áp dụng và tổ chức thực hiện.

Cần nghiên cứu quy định rõ hơn những hành vi vi phạm về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập. Cần phải bổ sung những hành vi vi phạm khác như vi phạm về xung đột lợi ích, vi phạm về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình... coi đây là những căn cứ quan trọng cho việc giám sát và xử lý vi phạm về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập. Có thể quy định bổ sung những dạng hành vi vi phạm này trong Luật GD ĐH, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH.

Quy định cụ thể việc hướng dẫn thực hiện các giá trị và chuẩn mực công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập đã được xây dựng. Những vấn đề cần được pháp luật quy định cụ thể đó là: cơ quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, nội dung hướng dẫn, các hình thức hướng dẫn, đối tượng được hướng dẫn... Những quy định này nên được thiết kế trong cùng một văn bản quy định chung về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong Luật GD ĐH, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH.

Bổ sung, hoàn thiện các quy định về giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình bao gồm các kênh giám sát nội bộ và giám sát từ bên ngoài. Đặc biệt, cần nghiên cứu mở rộng nội dung giám sát của xã hội đối với việc thực hiện các giá trị và chuẩn mực về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập gắn với tự chủ ĐH; Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định là công cụ cho việc kiểm tra, giám sát như: quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập, ...

Bổ sung quy định về chế tài xử lý hành chính tương ứng đối với các hành vi vi phạm về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập. Hiện tại, trong Luật GD ĐH, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH chỉ quy định chung các hình thức kỉ luật mà chưa có những quy định mang tính chất định khung. Do đó, dễ tạo ra sự tùy tiện trong quá trình xử lý hành vi vi phạm đồng thời chưa tạo được sức mạnh răn đe đối với các cơ sở GD ĐH. Vì vậy, đối với những vi phạm về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập cần có quy định cụ thể hơn về hình thức xử lý kỉ luật đối với các cơ sở GD ĐH vi phạm.

Thứ ba, cần tập trung nguồn lực trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập

gắn với tự chủ ĐH, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật; minh bạch hóa quá trình soạn thảo, trình, ban hành chính sách, pháp luật; quá trình chuẩn bị, trình, ban hành quyết định, văn bản hành chính gắn liền với việc cải cách thủ tục hành chính. Đây là nội dung thực chất nhất để quyết định kết quả của những nỗ lực và quyết tâm thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ. Hơn thế, khi các quy định không được triển khai thực hiện nghiêm túc sẽ tạo ra thái độ coi thường pháp luật của các chủ thể có liên quan.

Thứ tư, cần đặc biệt chú ý bảo đảm yếu tố con người với tư cách là chủ thể trung tâm của công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập gắn với tự chủ ĐH. Con người là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công hay thất bại của bất cứ công việc gì. Với việc xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập, yếu tố con người cho thấy vai trò quan trọng nhất không chỉ với tư cách là những người sẽ thực hiện các giá trị, chuẩn mực pháp lí về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình mà còn với tư cách là những người sẽ hướng dẫn, giám sát và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện.

Thứ năm, tiếp tục nâng cao chất lượng môi trường tự chủ ĐH tại các cơ sở GD ĐH, tạo ra nền tảng vững chắc cho việc xây dựng, thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập... Đây là điều kiện căn bản để trên nền tảng đó công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tại các cơ sở GD ĐH công lập được xây dựng, thực hiện.

3. Kết luận

Thể chế hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở GD ĐH công lập hiện nay vô cùng cần thiết và cấp bách. Một mặt, góp phần hiện thực hóa các quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GD ĐH ngày 19 tháng 11 năm 2018. Mặt khác, còn là động lực và đồng thời là giải pháp để các cơ sở GD ĐH công lập thật sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước xã hội với giá trị cốt lõi - trách nhiệm giải trình là phải công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

Theo đó, để người học, chủ sở hữu, cơ quan quản lí nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan giám sát về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, quản trị ĐH, “cụ thể hoá những nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của các cơ sở GD ĐH công lập, nhà quản lí, người dạy, người học góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, phục vụ các đối tượng người học được đầy đủ hơn đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu của người sử dụng lao động” [6]. Từng bước hình thành nên một nền GD toàn diện, tiến bộ, dân chủ, công bằng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Hải, (2017), *Tự chủ và trách nhiệm giải trình của giáo dục đại học Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, VNU Journal of Social Sciences and Humanities, tr.84.
- [2] Phạm Đỗ Nhật Tiến, (2017), *Tự chủ đại học và trách nhiệm giải trình trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đại học*, Ki yếu Hội thảo hoàn thiện chính sách pháp luật về tự chủ đại học, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] Lê Đức Ngọc - Phạm Hương Thảo, (2016), *Đảm bảo thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội cho hệ thống Giáo dục đại học Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội, Nghiên cứu Giáo dục, Tập 32, Số 3, Hà Nội, tr.75.
- [4] Đồng Thế Hiển, (2017), *Đổi mới cơ chế tự chủ giáo dục đại học công lập giai đoạn 2015 - 2017: kết quả và kiến nghị chính sách*, Tạp chí Tài chính.
- [5] Nguyễn Trọng Tuấn, (2018), *Quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học công lập ở nước ta hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Học viện Khoa học Xã hội, tr.7.
- [6] Quốc hội, (2018), *Luật số: 34/2018/QH14, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học*.

THE INSTITUTIONALIZATION OF PUBLICITY, TRANSPARENCY, AND ACCOUNTABILITY IN PUBLIC UNIVERSITIES AND SOME SOLUTIONS

Nguyen Thi Thuy Nga

Hanoi Procuratorate University
Y La street, Duong Noi ward,
Ha Dong district, Hanoi, Vietnam
Email: ngant8x@gmail.com

ABSTRACT: *Publicity, transparency and accountability are considered as key factors in the implementation of university autonomy in Vietnam today. However, the institutionalization of these issues in public universities appears to be ineffective, which results from the insufficiency and vagueness of regulations; the ineffectiveness of implementation and the limited efficiency of monitoring process. It is necessary to focus on implementing some basic solutions, including: the awareness and political determination; the reviewing, supplementation and completion of the law on the issue; and the development of resources in the implementation of publicity, transparency, accountability in public universities.*

KEYWORDS: *Publicity; transparency; accountability; university autonomy; publicity; institutionalization; public universities.*